TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2020/QĐST-HNGĐ.	*Y, ngày 10 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ vụ án sơ dân sự thụ lý số: 23/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị Th, sinh năm 1994; Địa chỉ: Bản P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Mè Văn D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản V, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Th và anh Mè Văn D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Mè Văn D và chị Lò Thị Th thỏa thuận thống nhất giao Mè Văn T, sinh ngày 10/3/2015 cho chị Lò Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Mè Văn D đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con, mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lò Thị Th nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0004794 ngày 18 tháng 02 năm 2020. Chị Lò Thị Th được trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh sơn La;
- Chi Cục thi hành án huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Thái Văn Tùng